TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Cát

2. Ông Nguyễn Hữu Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2025/HSST-QĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Thế S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 4 năm 1979 tại xã L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Xóm Y, xã L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Xóm H, xã L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T và con bà: Hán Thị C; Vợ: Đỗ Thị T1, sinh năm 1981 (Đã ly hôn); Con: Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2025 đến ngày 31/8/2025 được tại ngoại. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn K; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1991 tại xã L, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và Nơi ở hiện nay: Xóm C, xã L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T2 (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T3 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2022, Công an

huyện H (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2025 đến ngày 31/8/2025 được tại ngoại. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 01 năm 1978 tại xã L, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và Nơi ở hiện nay: Xóm C, xã L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T4 (Đã chết) và con bà: Võ Thị T5; Chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969 (Đã ly hôn); Con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2005, bị Công an phường T, thành phố V (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 50.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích"; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2025 đến ngày 31/8/2025 được tại ngoại. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Ngô Thị T6; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982 tại tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Xóm C, xã L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Trọng T7 và con bà: Nguyễn Thị S1; Chồng: Ngô Đình Â, sinh năm 1980; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/8/2025 đến ngày 28/8/2025, được tại ngoại. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT: Số F, ngách D, ngõ A, đường N, khối A C, phường T, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 21/8/2025, Ngô Thị T6 cùng với Nguyễn Thị N, Hà Thế S, Nguyễn Văn K đến nhà chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1978 ở nhà số F, ngách D, ngõ A, đường N, thuộc khối A C, phường T, tỉnh Nghệ An để ăn uống. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong, do sợ bị Cảnh sát giao thông kiểm tra nồng độ cồn nên T6, N, S và K cùng nhau lên phòng ngủ tầng hai nhà của chị N1 để nghỉ ngơi, còn chị N1 vào phòng ngủ ở tầng 1 với cháu. Khi đi vào trong phòng ngủ trên tầng hai thì nhìn thấy có 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ để trên tủ nên Ngô Thị T6, Nguyễn Thị N, Hà Thế S và Nguyễn Văn K cùng rủ

nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài tá lả, thắng thua bằng tiền, mức thắng thua từ 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) đến 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Khi vào đánh bạc, Ngô Thị T6 mang theo và sử dụng số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, Nguyễn Thị N mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để đánh bạc, Hà Thế S mang theo và sử dụng số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc, Nguyễn Văn K mang theo và sử dụng số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi T6, N, S và K đang đánh bạc thì Tổ công tác Công an phường T kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí ngồi của Ngô Thị T6 số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng), thu giữ của Nguyễn Thị N số tiền 800.000 đồng (T8 trăm nghìn đồng), thu giữ của Hà Thế S số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ của Nguyễn Văn K số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng). Ngoài ra, còn thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Sau đó, tổ công tác tiến hành thu giữ tang vật, mời người làm chứng và dẫn giải các đối tượng về trụ sở Công an phường T để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo là 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng).

Hình thức, cách thức các bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh "Tá lả" được quy định như sau: Khi vào đánh bạc các đối tượng ngồi vòng tròn theo chiều kim đồng hồ. Khi đánh người về nhất sử dụng bộ bài thứ nhất chia đều cho 03 người chơi còn lại mỗi người 09 quân bài, người chia bài 10 quân và được đánh trước, bài còn thừa để giữa chiếu bạc cho từng người đánh sau lần lượt bốc lên xếp theo bài trên tay. Người đối diện người chia bài sử dụng bộ bài còn lại xóc đều và rút một quân bất kỳ trong bộ bài đó được gọi là con "ù bốc" (Nếu bài trên tay 04 người chơi có một bộ được xếp theo luật từ 03 quân bài trở lên có một quân bài trùng số với con "ù bốc" thì 03 người chơi còn lại mỗi người phải trả cho người được "ù bốc" số tiền 100.000 đồng. Quá trình đánh ai có đủ 03 bộ lẻ 01 quân bài đánh xuống chiếu thì gọi là "ù" và và mỗi người phải trả 100.000 đồng, nếu người trên cánh đánh cho người dưới cánh ăn 03 quân liên tục thì bị "ù đền" và chỉ người chơi đó phải trả cho người "ù" số tiền 300.000 đồng. Nếu không ai ù thì tính tổng điểm số của quân bài trên tay, ai ít điểm hơn thì về nhất và lần lượt về nhì, ba và bốn và phải trả lần lượt cho người về nhất số tiền 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng, nếu khi đánh hết bài người nào không có một bộ được sắp trên tay thì gọi là "cháy" và phải trả cho người về nhất số tiền 80.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- Thu giữ tại chiếu bạc 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, một bộ màu đỏ và một bộ màu xanh, là công cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 1, tỉnh Nghệ An.

- Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc đã bị thu giữ là 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng). Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại Kho bạc Nhà nước khu vực XI.

Bản Cáo Trạng số 53/CT-VKS- KV1 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Nghệ An truy tố: H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị N, Ngô Thị T6 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Nghệ An giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về tội danh, hình phạt :

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn K từ 06 (S) đến 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thửa thách 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị N từ 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hà Thế S từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Thị T6 từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn K.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, một bộ màu đỏ và một bộ màu xanh đã qua sử dụng; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên toà, các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc được thua bằng tiền như Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp lời khai với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng; biên bản bắt, khám xét; vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ, ngày 21 tháng 08 năm 2025, tại nhà chị Nguyễn Thị N1, ở số F, ngách D, ngõ A, đường N, thuộc khối A C, phường T, tỉnh Nghệ An, Ngô Thị T6, Nguyễn Thị N, Hà Thế S, Nguyễn Văn K đánh bạc bằng hình thức đánh "Tá lả", mức thắng thu từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, thì bị tổ công tác Công an phường T, tỉnh Nghệ An kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang. T9 tại chiếu bạc 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng). Vì vậy, hành vi các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến an ninh trật tự công cộng, đạo đức, lối sống cộng đồng. Các bị cáo đều nhận thức được đánh bạc là tội phạm thuộc tệ nạn xã hội nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục, răn đe các bị cáo.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn, các bị cáo đều tham gia đánh bạc nên có vai trò tương đương nhau nên cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để lên mức án phù hợp.

- Xét tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách niệm hình sự:

Đối với Nguyễn Văn K có nhân thân xấu, vào năm 2022 đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nay lại tiếp tục thực hiện hành vi cùng tính chất thể hiện sự coi thường pháp luật. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

Đối với Nguyễn Thị N vào năm 2005 bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nhưng xét thời gian đã lâu. Các bị cáo Nguyễn Thị N, Hà Thế S, Ngô Thị T6 khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo N còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền các bị cáo cũng đủ nghiêm.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo Nguyễn Văn K có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Các bị cáo Hà Thế S, Nguyễn Thị N, Ngô Thị T6 đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không xem xét hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, có Nguyễn Thị Nghĩa là chủ nhà. Quá trình điều tra xác định, chị N1 nằm nghỉ ở tầng 1, không biết các bị cáo tham gia đánh bạc tại phòng ngủ tầng 2 nên không phạm tội.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, một bộ màu đỏ và một bộ màu xanh đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng làm công cụ đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền

9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[2.6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn K 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng về tội "Đánh bạc". Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/01/2026.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã L, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Nguyễn Văn K cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị N 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) về tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Thế S 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Thị T6 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, một bộ màu đỏ và một bộ màu xanh đã qua sử dụng hiện có tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/01/2026.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng) hiện có tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XI theo Biên bản giao nhận tài sản số 15/2025/BBBG-CANA(VNĐ) ngày 15/9/2025 và Phiếu nhập kho ngày 15/9/2025.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Hà Thế S, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị N, Ngô Thị T6 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát ND khu vực 1 – Nghệ An;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;*
- *Công an tỉnh Nghệ An;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An;*
- *Các bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hoa